

Số: ~~415~~/QĐ-SVHTT&DL

Sơn La, ngày 02 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi NSNN quý III năm 2020 của Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch tỉnh Sơn La

GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số: 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số: 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số: 2998/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2020; Quyết định số: 2999/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2020;

Căn cứ Quyết định số: 2996/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; Quyết định số: 142/QĐ-SKHĐT ngày 05/12/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch năm 2020;

Căn cứ Công văn số: 4428/STC-QLNS ngày 06/12/2019 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn triển khai thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2020;

Căn cứ Công văn số: 4738/STC-TCHCSN ngày 24/12/2019 của Sở Tài chính về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2020;

Căn cứ Quyết định số: 515/QĐ-SVHTT&DL ngày 24/12/2019 của Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 cho các đơn vị trực thuộc;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Sơn La.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước quý III năm 2020 của Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch Sơn La.

(Kèm theo biểu dự toán thu, chi ngân sách quý III/2020).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các ông (bà): Chánh Văn phòng Sở; Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính; Các phòng chuyên môn thuộc Sở; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Sơn La;(B/c)
- Sở Tài chính tỉnh (P/h);
- KBNN Sơn La;
- Ban Giám đốc Sở;
- Như điều 3; (T/h)
- Lưu VT, KHTC (5b).

GIÁM ĐỐC



Hoàng Ngân Hoàn

THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2020

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý III năm 2020	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí, thu sự nghiệp				
1	Số thu phí, lệ phí	3.531	2.255	64%	108%
1.1	Lệ phí	170	195	115%	70%
-	Lệ phí cấp phép Karaoke, thẩm định cơ sở lưu trú, thẩm định tác phẩm điện ảnh.	170	195	115%	70%
1.2	Phí	1.553	630	41%	35%
-	Phí tham quan Di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình VH.	1.500	594	40%	34%
-	Phí cấp thẻ bạn đọc thư viện	53	36	68%	128%
1.3	Thu sự nghiệp	1.808	1.430	79%	175%
-	Học phí đào tạo	1.407	1.238	88%	209%
-	Thu cho thuê tài sản	381	187	49%	86%
-	Thu biểu diễn nghệ thuật	20	5	25%	83%
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	3.184	1.692	53%	81%
2.1	Chi sự nghiệp văn hóa, thể thao	1.813	775	43%	39%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.813	775	43%	39%
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2	Chi quản lý hành chính	42	85	204%	82%
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	42	85	204%	82%
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2.3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	1.329	831	63%	140%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.329	831	63%	140%
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN, chi phí thu	347	563	162%	294%
3.1	Lệ phí	128	110	86%	63%
-	Lệ phí cấp phép Karaoke, thẩm định cơ sở lưu trú, thẩm định tác phẩm điện ảnh	128	110	86%	63%
3.2	Phí	103	10	10%	112%
-	Phí tham quan Di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình VH	90	1	1%	53%
-	Phí cấp thẻ bạn đọc thư viện	13	9	69%	128%
3.3	Thu sự nghiệp	116	444	383%	



Handwritten signature or mark.

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý III năm 2020	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
-	Học phí đào tạo	78	406	521%	
-	Thu cho thuê tài sản	38	37	98%	
-	Thu biểu diễn nghệ thuật				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	93.682	46.486	50%	90%
1	Chi quản lý hành chính	14.397	7.156	50%	75%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	6.983	4.973	71%	99%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	6.746	1.714	25%	38%
1.3	Kinh phí bổ sung	668	468	70%	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	16.377	5.959	36%	102%
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.434	3.031	68%	102%
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	11.483	2.528	22%	89%
2.3	Kinh phí bổ sung	460	400	87%	
3	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	35.637	19.239	54%	90%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	15.227	11.036	72%	103%
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	19.019	8.050	42%	75%
3.3	Kinh phí bổ sung	1.391	153	11%	
4	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	24.273	11.645	48%	86%
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.985	2.533	64%	100%
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	20.288	9.113	45%	83%
5	Chi Chương trình mục tiêu	2.999	2.488	83%	160%
5.1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	1.400	904	65%	227%
-	Kinh phí Chương trình MTQG nông thôn mới năm 2020 (Hỗ trợ nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn)	1.400	904	65%	227%
+	Kinh phí giao đầu năm	1.000	904	90%	227%
+	Kinh phí bổ sung trong năm	400	-	0%	
5.2	Chi Chương trình mục tiêu	1.599	1.583	99%	136%
-	Kinh phí CTMT đảm bảo trật tự ATGT, PCCC, phòng chống tội phạm và ma túy năm 2020 (Dự án 2: Đấu tranh phòng chống tội phạm xâm hại trẻ em và người chưa thành niên vi phạm luật và phòng, chống BLGD, mua bán người)	20	20	100%	0%
-	Kinh phí CTMT phát triển văn hóa	1.579	1.563	99%	136%

Ngày 02 tháng 10 năm 2020

Thủ trưởng đơn vị



Hoàng Ngân Hoàn